

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 04 năm 2019

Số: 217/NQ-TH-ĐHCĐ

NGHỊ QUYẾT

Cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên 2019

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ TỔNG HỢP PTSC THANH HÓA

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu, biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 05/04/2019 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty (có báo cáo đính kèm).

Điều 2. Thông qua Báo cáo sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Giám đốc Công ty (có báo cáo đính kèm).

Điều 3. Thông qua Báo cáo Kiểm tra giám sát năm 2018 và kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2019 của Ban kiểm soát Công ty (có báo cáo đính kèm).

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và Phê chuẩn việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch tài chính năm 2019, cụ thể như sau:

Chi tiết phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng lợi nhuận được phân phối	Triệu đồng	90.785	90.692
1.1	Lợi nhuận được phân phối năm 2018	Triệu đồng	42.750	42.657

14

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
1.2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2017	Triệu đồng	48.035	48.035
2	Chia cổ tức (7% Vốn điều lệ)	Triệu đồng	28.000	28.000
-	Cổ tức đã tạm ứng (0% vốn điều lệ)	Triệu đồng	0	0
3	Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi 15% lợi nhuận được phân phối năm 2018	Triệu đồng	6.412	6.398
4	Quỹ đầu tư phát triển - Trích 30% lợi nhuận được phân phối năm 2018	Triệu đồng	12.824	12.796
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Triệu đồng	43.549	43.498

Chi tiết Kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2019:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	400.000
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	40.000
3	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	Triệu đồng	38.000
4	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	%	9,50%
5	Lợi nhuận được phân phối	Triệu đồng	38.000
+	Chia cổ tức 5% Vốn điều lệ	Triệu đồng	20.000
+	Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi 15% lợi nhuận	Triệu đồng	5.700
+	Quỹ đầu tư phát triển - Trích 30% lợi nhuận được phân phối năm 2018	Triệu đồng	11.400
+	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Triệu đồng	900

Điều 6. Phê chuẩn việc chi trả cổ tức năm 2018 cụ thể như sau:

- Tỷ lệ trả cổ tức: 7%/cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu).
- Tổng số tiền chi trả cổ tức cho 40.000.000 cổ phiếu: 28.000.000.000 đồng.

Điều 7. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty:

STT	TÊN NGÀNH NGHỀ BỔ SUNG	MÃ NGÀNH	GHI CHÚ
1.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước và nước ngoài; Cung ứng thuyền viên trong nước và nước ngoài.	7830	
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận	5229	

STT	TÊN NGÀNH NGHỀ BỔ SUNG	MÃ NGÀNH	GHI CHÚ
	tải Chi tiết: Dịch vụ cung ứng tàu biển; Dịch vụ thuê tàu, môi giới tàu biển.		
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên Chi tiết: Dịch vụ quản lý, khai thác các tàu dịch vụ, tàu vận chuyển các sản phẩm dầu và khí.	0910	

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, cập nhật nội dung này trong Điều lệ cho phù hợp với các nội dung ngành nghề kinh doanh đã được phê duyệt.

Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

- Chấp thuận thôi thành viên Hội đồng quản trị đối với ông **Trần Hoài Đức**.
- Chấp thuận thôi thành viên Ban kiểm soát đối với bà **Nguyễn Thị Huyền Trang**.

Điều 9. Thông qua kết quả bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ trúng cử
1.	Ông Vũ Thanh Khiêm	Thành viên Hội đồng quản trị
2.	Bà Bùi Thị Hoài Thu	Thành viên Ban kiểm soát

Điều 10. Thông qua thù lao và chi phí hoạt động cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

1. Quỹ tiền lương, tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2019.

Thực hiện theo đúng quy định, hướng dẫn tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Quy chế trả lương của Công ty cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa.

2. Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách (kiêm nhiệm) năm 2019.

- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm với mức là 3.000.000 VNĐ/tháng.
- Trưởng Ban Kiểm soát kiêm nhiệm với mức là 3.000.000 VNĐ/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm với mức là 2.000.000 VNĐ/tháng.

3. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019: Chi phí công vụ (gồm, chi phí đi lại, ăn, nghỉ thuê khách sạn, công cụ/phương tiện làm việc,

hoạt động đối ngoại...) và các chi phí hợp lý khác để thực hiện nhiệm vụ được giao thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty phù hợp với Quy định hiện hành.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc thủ tục với các bên liên quan, các nội dung tại Nghị quyết này có thể được ban hành riêng rẽ thành các Nghị quyết khác nhau và không trái với nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 11;
- UBCKNN, SGDCK HN (b/cáo);
- Tổng công ty (b/cáo);
- BKS; BGD;
- Các phòng/đội/xưởng;
- Lưu VT, Thư ký Công ty.

lt

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



[Handwritten signature in blue ink]

LÊ VĂN NGÀ

50
Y
N
1
V
II
PTS
I
O
A
THA

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 VÀ
KẾ HOẠCH NĂM 2019 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018:

1. Tình hình chung về công tác sản xuất kinh doanh:

Năm 2018, trên cơ sở thông tin về dự báo thị trường, với những yếu tố thuận lợi nhất định vẫn còn những khó khăn thách thức như: Dịch vụ căn cứ Cảng tiếp tục bị cạnh tranh mạnh về việc làm và giá dịch vụ, đồng thời gặp bất lợi về việc giữ chân khách hàng truyền thống và thu hút khách hàng mới do chiều dài cầu Cảng hạn chế (390m so với 1.500m so với các đơn vị cung cấp khác), mặt khác còn gặp nhiều khó khăn do chưa có sự nhất quán của các cơ quan quản lý Nhà nước đối với các điều kiện khai thác cảng cho tàu có trọng tải lớn hơn công bố; Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn chậm mốc tiến độ vận hành thương mại đã ảnh hưởng không nhỏ đến các dịch vụ tính theo khối lượng sản phẩm trong những tháng đầu năm 2018; Đứng trước những khó khăn đó, với quyết tâm và nỗ lực cao nhất, tập thể Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra nhiều giải pháp đột phá, quyết liệt chỉ đạo, từng bước tháo gỡ khó khăn, tích cực tìm kiếm công việc mới thay thế, qua đó các khu vực sản xuất, các loại hình dịch vụ đều duy trì ổn định và phát triển tốt, nhiều hợp đồng mới được ký kết và triển khai trong năm 2018 đã góp phần duy trì được lực lượng lao động ổn định cũng như nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở hạ tầng, phương tiện, thiết bị...

2. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018:

2.1. Về quản lý theo chức năng nhiệm vụ trong Điều lệ:

Hội đồng quản trị đã bám sát nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình thực tế để chỉ đạo quyết liệt các mặt hoạt động của Công ty. HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm quản lý Công ty, hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất để Giám đốc, Ban điều hành thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Công ty luôn thực hiện, tuân thủ nghiêm túc Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Ngày 30/3/2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2018; trong năm 2018 đã tiến hành 04 cuộc họp và đã triển khai lấy ý kiến, ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

2.2. Về tình hình nhân sự trong Hội đồng quản trị:

Hiện tại, Hội đồng quản trị Công ty gồm 04 thành viên sau:

1. Ông Lê Văn Ngà Chủ tịch HĐQT
2. Ông Phạm Hùng Phương Thành viên HĐQT/ Giám đốc
3. Ông Tô Ngọc Thụ Thành viên HĐQT/Phó Giám đốc
4. Ông Trần Hoài Đức Thành viên HĐQT

2.3. Về tình hình thực hiện kế hoạch hoạt động đề ra:

- **Đối với công tác tổ chức Đại hội cổ đông:** HĐQT đã trực tiếp chỉ đạo triển khai công tác chuẩn bị, xây dựng tài liệu và tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty.

- **Đối với công tác triển khai các chỉ tiêu kế hoạch:** HĐQT đã cùng ban điều hành chỉ đạo triển khai kế hoạch SXKD năm 2018, đề ra chương trình hành động và những giải pháp phù hợp để huy động các nguồn lực, mở rộng thị trường, tất cả các chỉ tiêu kế hoạch đã hoàn thành, cụ thể:

T T	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	So với KH năm	So với TH 2017
1	Doanh thu	Tỷ đồng	681,11	884,38	1.125,08	127,22%	165,18%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	41,17	45,00	45,07	100,16%	109,47%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	38,90	42,75	42,66	99,79%	109,67%
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	22,49	8,78	19,97	227,46%	88,80%
5	Thu nhập người lao động/tháng	Đồng	12.640.000		14.430.000		114.16%

- **Công tác marketing, mở rộng thị trường:**

+ Chỉ đạo sát sao công tác marketing, tìm kiếm việc làm mới, tiếp tục bám sát các dịch vụ có thể cung cấp cho Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn, mở rộng phát triển dịch vụ cơ khí ra ngoài khu vực.

+ Trong năm 2018, Công ty đã tập trung nguồn lực đảm bảo thi công an toàn, chất lượng, đúng tiến độ các gói thầu đã ký kết, đồng thời tích cực tìm kiếm các việc làm mới thay thế các gói thầu đã kết thúc như: Triển khai thực hiện gói thầu Bảo dưỡng hàng ngày và cung cấp dịch vụ lắp đặt giàn giáo cho NSRP; Gói ESP – Lọc bụi tĩnh điện tại dự án NMNĐ Long Phú 1; Dự án EPC kho chứa tại Hải Phòng của Thailoil; Dự án EPC mở rộng 03 bồn tại Nhà máy Gò Dầu, Long Thành, Đồng Nai của Thailoil...

+ Các gói thầu đang nghiên cứu thị trường như: Phối hợp với các đối tác có thế mạnh để cung cấp dịch vụ bảo dưỡng chuyên sâu cho NSRP; Dịch vụ Logistics cho các nhà máy tại Khu kinh tế Nghi Sơn và khu Công nghiệp Hoàng Mai; Dự án Nhiệt điện Nghi Sơn 2...

- **Đối với công tác đầu tư và xây dựng cơ bản:** HĐQT đã xem xét đánh giá một cách cẩn trọng trước khi thông qua; trình tự, thủ tục thực hiện tuân thủ các quy định hiện hành. Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, kế hoạch đấu thầu “Đầu tư 01 xe ô tô 7 chỗ”.

- **Đối với các hoạt động khác:**

Ngoài các hoạt động có trong kế hoạch năm, HĐQT thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên thuộc thẩm quyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và phát sinh thực tế trong quá trình hoạt động của Công ty, cụ thể:

+ Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ công tác cung cấp thông tin, công bố thông tin liên quan trong quá trình điều hành theo quy định của Luật chứng khoán, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với Công ty đại chúng, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông theo đúng Điều lệ và quy định pháp luật hiện hành.

+ HĐQT đã chỉ đạo hoặc trả lời các kiến nghị của Cổ đông liên quan đến các vấn đề cổ đông quan tâm và quyền lợi được hưởng.

3. Đánh giá hoạt động năm 2018:

3.1. Đánh giá chung hoạt động của Công ty năm 2018:

Năm 2018, với sự quyết tâm của Ban Lãnh đạo và CBCNV tận dụng những thuận lợi, khắc phục những khó khăn, tìm kiếm các cơ hội, huy động mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành một cách quyết liệt nhằm duy trì và thực hiện tốt các dịch vụ, thực hiện triệt để tiết kiệm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Kết quả hoạt động SXKD trong năm 2018 như sau:

- Tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh đều đảm bảo tuyệt đối an toàn, số giờ làm việc an toàn toàn Công ty trong năm là 2.204.153 giờ.

- HĐQT cùng Ban điều hành Công ty chỉ đạo quyết liệt nhằm duy trì, thực hiện tốt các dịch vụ truyền thống và mở rộng các dịch vụ mới phù hợp với định hướng phát triển của Công ty hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đã đề ra.

- Đời sống vật chất, tinh thần của người lao động được duy trì.

Ngoài những kết quả đã đạt được trong năm qua, Công ty vẫn còn những khó khăn, hạn chế:

- Dịch vụ căn cứ cảng chịu sự cạnh tranh gay gắt từ các đơn vị kinh doanh cùng ngành nghề trong khu vực. Bên cạnh đó, tốc độ tăng trưởng của hàng hóa trong khu vực chậm hơn tốc độ tăng trưởng hạ tầng.

- Một số chính sách của NSRP có sự thay đổi trong những tháng đầu năm 2018 đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động dịch vụ tại khu vực Nhà máy.

- Đối với dự án tại Nhiệt điện Long Phú I: Tiến độ thi công của dự án nhiệt điện Long Phú bị ảnh hưởng nghiêm trọng do lệnh cấm vận của Bộ Tài chính Mỹ đối với Tổng thầu EPC.

- Nguồn lực của Công ty hiện tại vẫn còn thiếu khi triển khai các dự án ngoài khu vực Nghi Sơn và triển khai dự án EPC.

+ Chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác triển khai thi công, quản trị tài chính, quản trị rủi ro, xây dựng hệ thống quy trình đối với các dự án chủ đầu tư sử dụng nguồn vốn Nhà nước và dự án xa Công ty.

3.2. Hoạt động của các Thành viên Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018, các Thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp và cho ý kiến bằng văn bản về các vấn đề thuộc thẩm quyền và theo phân công của HĐQT với trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cân trọng vì lợi ích của các Cổ đông và sự phát triển của Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành trách nhiệm chung trong các hoạt động của HĐQT, các Thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ được giao cho từng Thành viên với kết quả cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định hiện hành trong việc chỉ đạo thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ đến các Thành viên HĐQT; chỉ đạo tổ chức các họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản khác của HĐQT; chỉ đạo giám sát Ban Giám đốc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ, HĐQT; chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của các thành viên HĐQT.

- Thành viên HĐQT được giao phụ trách các lĩnh vực SXKD đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến công tác quản trị, điều hành nội bộ; triển khai kế hoạch SXKD, giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch SXKD chung năm 2018 của toàn Công ty.

- Các thành viên HĐQT đã có những đóng góp tích cực trong quá trình xây dựng và hoàn thiện các quy chế/quy định quản lý nội bộ chung; theo dõi, giám sát việc thực hiện, tuân thủ các chuẩn mực quản trị doanh nghiệp; giám sát, đánh giá công tác cải tiến hệ thống quản lý, công tác giao dịch, quan hệ với các cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan; phê duyệt, giám sát các hợp đồng, giao dịch với người liên quan theo quy định.

3.3. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2018:

- **Thù lao của HĐQT năm 2018:** Đối với các thành viên HĐQT không chuyên trách/kiêm nhiệm, mức thù lao chưa bao gồm thuế TNCN là 3 triệu VNĐ/người/tháng theo Nghị quyết ĐHCĐ thông qua tại cuộc họp thường niên 2018. Đối với các thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương theo chế độ tiền lương, thu nhập, trên cơ sở quy định hiện hành.

- **Chi phí hoạt động của HĐQT năm 2018:** Các chi phí hành chính và liên quan phục vụ hoạt động của HĐQT tuân thủ theo Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế tài chính, Định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

3.4. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc năm 2018:

Năm 2018, Ban Giám đốc Công ty đã thể hiện sự quyết liệt, nỗ lực cao nhất trong quá trình điều hành hoạt động SXKD, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty, tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Nghị quyết/Quyết định của Đại

hội cổ đông, HĐQT; HĐQT đánh giá cao nỗ lực của tập thể Ban Giám đốc giúp Công ty PTSC Thanh Hóa hoàn thành nhiệm vụ năm 2018.

II. NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TRONG NĂM 2019:

Trong năm 2019, dự báo thị trường vẫn còn nhiều diễn biến khó lường, bên cạnh những yếu tố thuận lợi nhất định vẫn còn những khó khăn, thách thức là lớn và tiềm ẩn. Tiếp tục mục tiêu phát triển ổn định, bền vững các dịch vụ cốt lõi, đồng thời thực hiện chiến lược tăng hàm lượng kỹ thuật cao nhằm từng bước nâng cao năng lực, năng lực cạnh tranh và chuyên nghiệp hóa các dịch vụ, tạo ra động lực và những kết quả quan trọng hướng tới kỷ niệm 10 năm ngày thành lập Công ty (2009-2019). Từ những kết quả đạt được trong năm 2018 và các nhận định, đánh giá cơ hội, thách thức trong thời gian tới, Hội đồng quản trị đề ra chương trình công tác năm 2019 như sau:

1. Phê duyệt nội dung chương trình và chỉ đạo tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.
2. Chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh:
 - Hỗ trợ Ban điều hành để tổ chức thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 và các nội dung được Đại hội cổ đông phê duyệt phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.
 - Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh để đưa ra giải pháp hỗ trợ kịp thời, tháo gỡ những khó khăn để thực hiện tốt kế hoạch 2019.
 - Thực hiện đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư, dự án kinh doanh, tính toán để phân bổ các chỉ tiêu đầu tư phù hợp, đảm bảo hoàn thành công tác đầu tư theo các mục tiêu kế hoạch đề ra.
 - Chỉ đạo sâu sát, quyết liệt công tác mở rộng thị trường, tìm kiếm hợp đồng, dịch vụ, đặc biệt các dịch vụ có hàm lượng kỹ thuật cao, các dịch vụ của Nhà máy lọc dầu, các dự án EPC. Đồng thời hợp tác chiến lược với các đối tác có năng lực, kinh nghiệm trong và ngoài nước để phát triển, mở rộng các loại hình dịch vụ cốt lõi.
3. Chỉ đạo tổ chức kiểm tra việc tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy chế, quy định của Công ty.
4. Tăng cường chỉ đạo hoàn thiện công tác quản trị rủi ro doanh nghiệp, quản trị rủi ro dự án. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý các nguồn lực như nhân lực, tài sản, nguồn vốn.
5. Chỉ đạo các công tác liên quan đến quan hệ cổ đông/Nhà đầu tư theo quy định hiện hành nhằm đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông và các bên có lợi ích liên quan.
6. Đảm bảo thu nhập và điều kiện làm việc cho người lao động. Tăng cường chỉ đạo xây dựng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2019

STT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	806,91
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40,00
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	38,00
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	9,12

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc;
- Các Phòng/đội/xưởng;
- Lưu VT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Nga

Thanh Hoá, ngày 05 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2019**

**PHẦN I
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018**

I. Công tác sản xuất kinh doanh

1. Bối cảnh thực hiện kế hoạch:

1.1. Thuận lợi:

- Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn đi vào giai đoạn vận hành chạy thử với nhiều dịch vụ ưu tiên sử dụng nhà thầu phụ như: Bảo dưỡng hàng ngày/định kỳ, sửa chữa và cung cấp Spare parts.
- Được sự tin tưởng của Tổng công ty giao nhiệm vụ EPC đối với gói thầu kho cảng Hải Phòng và mở rộng bồn tại Nhà máy Gò Dầu đã đánh dấu bước trưởng thành lớn về lĩnh vực thi công cơ khí trên bờ của Công ty TH, qua đó góp phần củng cố năng lực, kinh nghiệm cho các dự án tiếp theo.
- Nguồn nhân lực trẻ, nhiệt huyết có kỹ năng và trình độ chuyên môn kỹ thuật nhất là một số lĩnh vực kỹ thuật cao.
- Các dự án quan trọng tại Khu kinh tế Nghi Sơn & các khu vực đã được cấp phép đầu tư như (Nhiệt điện ...) đã bắt đầu chuẩn bị triển khai là cơ hội cho Công ty TH tìm kiếm thêm việc làm cho người lao động.

1.2. Khó khăn:

- Năng lực hạ tầng kỹ thuật và phương tiện thiết bị, đặc biệt là hạ tầng bến cảng chưa đáp ứng được yêu cầu của khách hàng dẫn đến làm suy giảm năng lực cạnh tranh.
- Tốc độ phát triển hạ tầng bến cảng trong khu vực nhanh hơn tốc độ tăng trưởng hàng hóa đã tạo ra cạnh tranh lớn, nên khó khăn cho Công ty TH trong việc tìm kiếm và thu hút nguồn hàng hóa.
- Cuộc chiến thương mại Trung Quốc- Mỹ kéo dài và khó lường đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa trong khu vực do đây là 2 thị trường lớn xuất nhập khẩu hàng hóa của khu vực Nghi Sơn.
- Công tác đầu tư cơ sở hạ tầng để nâng cao năng lực cạnh tranh gặp nhiều khó khăn do thủ tục chuyển nhượng dự án KCN Tàu thủy Nghi Sơn tiếp nhận từ Vinashin với Tập đoàn bị chậm trễ.

- Các Dự án cơ khí trên bờ đa phần là các kết cấu cơ khí đơn giản, quy mô và mức độ phức tạp chưa cao, do đó có nhiều nhà thầu có thể tham gia chào thầu, đặc biệt là các khu vực tư nhân nên khả năng cạnh tranh thấp.

- Một số chính sách của NSRP có sự thay đổi trong những tháng đầu năm 2018 đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động dịch vụ tại khu vực Nhà máy.

2. Kết quả đạt được:

Trong năm 2018, Công ty TH đã thực hiện nhiều giải pháp, tổ chức triển khai nhiều chương trình hành động, phát động nhiều phong trào thi đua, huy động mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành một cách quyết liệt nhằm duy trì và thực hiện tốt các dịch vụ, đẩy mạnh các hoạt động marketing tìm kiếm các hợp đồng dịch vụ mới, thực hiện triệt để tiết kiệm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Kết quả hoạt động SXKD trong năm 2018 như sau:

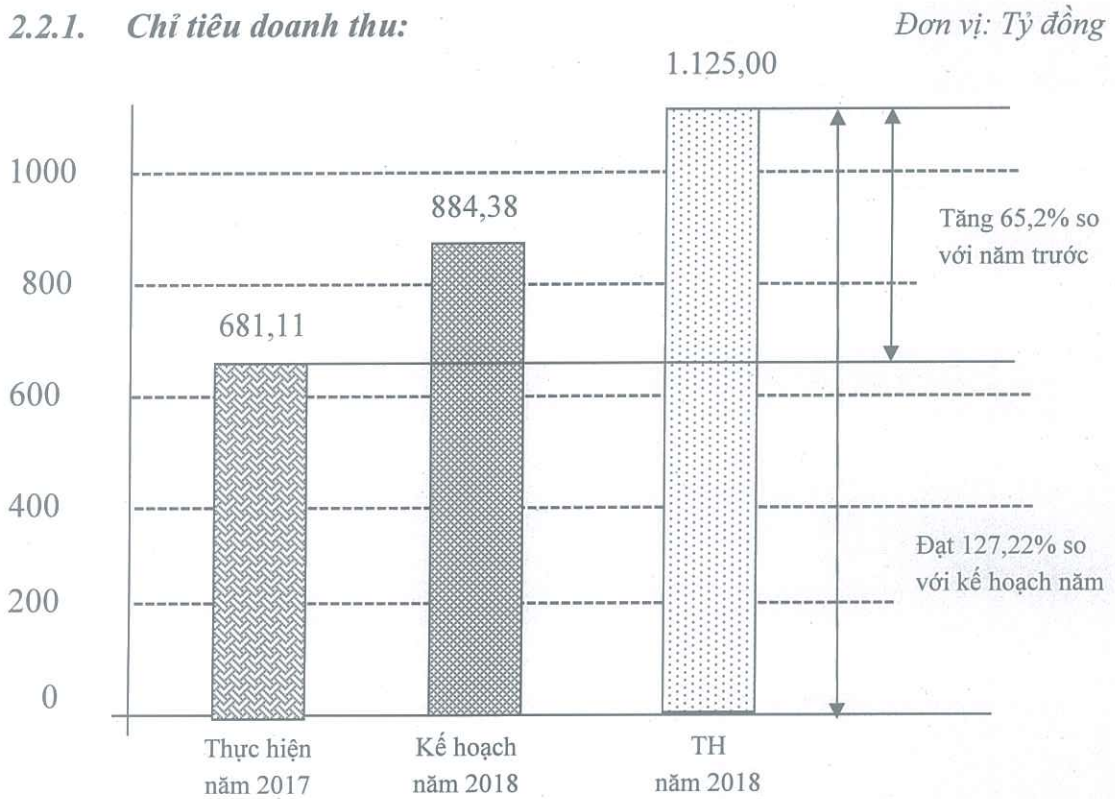
2.1. Chi tiết chỉ tiêu SXKD năm 2018 như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	TH So với KH 2018	TH So với TH 2017
		(1)	(2)	(3)	(4=3/2)	(5=3/1)
1	Doanh thu	681.11	884.38	1,125.08	127.22%	165.18%
1.1	Doanh thu hoạt động SXKD	674.55	884.38	1,116.45	126.24%	165.51%
	<i>Trong đó:</i>					
-	Dịch vụ căn cứ cảng và logistics	172.67	161.50	146.27	90.57%	84.71%
-	Dịch vụ cơ khí dầu khí, công nghiệp	160.92	302.00	305.93	101.30%	190.11%
-	Tàu dịch vụ	204.25	178.00	277.39	155.84%	135.81%
-	Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng (O&M)	112.56	222.88	287.52	119.74%	255.43%
-	Dịch vụ khác	24.15	20.00	99.34	496.7%	411.34%
1.2	<i>Doanh thu tài chính và thu nhập khác</i>	6.56		8.63		131.55%
2	Lợi nhuận trước thuế	41.17	45.00	45.07	100.16%	109.47%
3	Lợi nhuận sau thuế	38.90	42.75	42.66	99.79%	109.66%
4	Thu nhập người lao động	12,64		14,43		114.16%

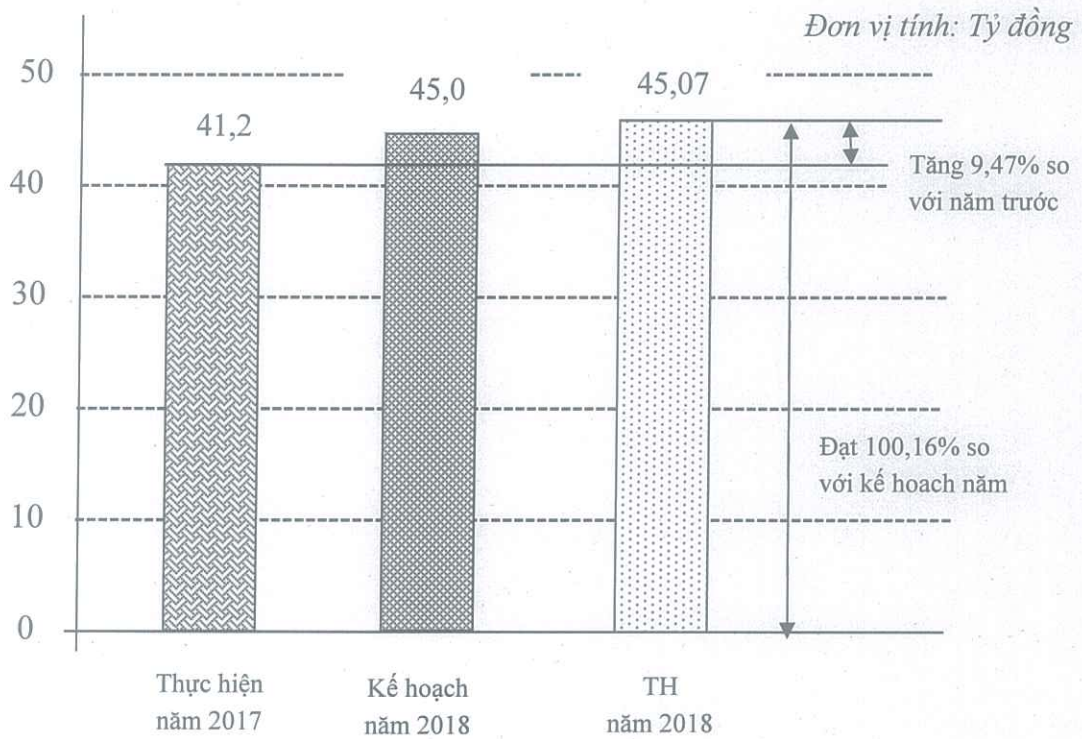
2.2. Đánh giá chung:

2.2.1. Chỉ tiêu doanh thu:



Biểu đồ đánh giá doanh thu năm 2018

2.2.2. Chỉ tiêu lợi nhuận:



Biểu đồ đánh giá lợi nhuận năm 2018

3. Chi tiết kết quả hoạt động theo từng lĩnh vực dịch vụ:

3.1. Dịch vụ Căn cứ cảng và Logistics:

Trong năm 2018, nhìn chung thời tiết khu vực thuận lợi cho khai thác dịch vụ căn cứ Cảng. Tuy nhiên, đây là dịch vụ chịu sự cạnh tranh lớn nhất trong năm qua do năng lực hạ tầng và phương tiện thiết bị được đánh giá là thấp nhất trong khu vực. Mặt khác, thị trường xuất khẩu trong năm có sự giảm sút do thị trường xuất khẩu chính là Trung Quốc chịu ảnh hưởng nặng nề do cuộc chiến tranh thương mại Mỹ-Trung. Cụ thể:

- Năm 2018, Công ty TH đã tổ chức tiếp nhận và xếp dỡ an toàn cho 315 lượt tàu thông qua Cảng (Trong đó: 269 lượt tàu có trọng tải từ 1000 DWT → 30.000 DWT; 39 lượt tàu có trọng tải từ 30.000 DWT → 50.000 DWT; 07 lượt tàu có trọng tải trên 50.000 DWT) giảm 17% so với năm 2017.

- Khối lượng hàng hóa thông qua Cảng trong năm 2018 đạt 2.403.030 tấn, đạt 80,1% so với kế hoạch năm và bằng 87,3% so với năm 2017, trong đó:

- Hàng xuất nhập khẩu đạt: 1.503.452 tấn chiếm 63% tổng sản lượng hàng hóa thông qua; đạt 100,2 % so với kế hoạch năm và bằng 64,5% so với năm 2017.

- Hàng nội địa đạt: 899.578 tấn chiếm 37% tổng sản lượng hàng hóa thông qua; đạt 60,0 % so với kế hoạch năm và bằng 213,0% so với năm 2017.

- Năng lực hạ tầng bến cảng và phương tiện, thiết bị của Công ty TH chưa đáp ứng được yêu cầu khách hàng (Tổng chiều dài bến cảng của Công ty TH là 390 m, trong khi cảng Đại Dương là 750 m, cảng Gang Thép là 850m; Cầu cầu chân đế của Công ty TH (01 chiếc); Cảng Đại Dương (05 chiếc) và Cảng Gang Thép (07 chiếc).

- Cơ chế chính sách về khai thác cảng còn nhiều bất cập, sự thiếu quyết liệt và hỗ trợ của các cơ quan hữu quan liên quan trong giải quyết vướng mắc giữa cơ chế, chính sách hiện tại với nhu cầu phát triển kinh tế, dẫn đến ách tắc trong điều hành SXKD cho đơn vị nói riêng và các doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng trong khu vực nói chung, tạo ra môi trường cạnh tranh không lành mạnh giữa các đơn vị kinh doanh cùng ngành nghề.

- Trong năm 2018, dịch vụ Logistics được Công ty TH duy trì tốt ở tất cả các khu vực, các gói thầu triển khai đều tuân thủ nghiêm ngặt các yêu cầu của bên giao thầu, đảm bảo tuyệt đối an toàn, hiệu quả.

- Các hợp đồng vận chuyển và bốc xếp, lưu kho hạt nhựa được ký kết trong năm đã mang lại công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động, đặc biệt là các lao động của khu vực dịch vụ căn cứ cảng bị suy giảm mạnh trong thời gian qua.

- Hợp tác với Sao Á mở Depot tại cảng PTSC để triển khai các dịch vụ giao nhận, giám định, sửa/vệ sinh vỏ, đóng rút hàng, nâng hạ cont tại bãi, vận chuyển phục vụ chuyển container quốc tế.

Doanh thu dịch vụ Căn cứ cảng và logistics trong năm 2018 đạt 146,27 tỷ đồng, bằng 90,57% kế hoạch năm và bằng 84,71% so với năm 2017.

3.2. Dịch vụ cơ khí dầu khí, công nghiệp:

Tổ chức triển khai an toàn, chất lượng và bàn giao đúng tiến độ gói thầu EPC Kho cảng Hải Phòng đã đánh dấu bước trưởng thành lớn về lĩnh vực thi công cơ khí trên bờ cũng như khẳng định được năng lực, kinh nghiệm tổ chức thi công các dự án EPC Công nghiệp của Công ty TH.

Ngoài ra, trong năm Công ty TH cũng đã tập trung nguồn lực đảm bảo thi công an toàn, chất lượng, đúng tiến độ các gói thầu đã ký kết cũng như tích cực tìm kiếm các việc làm mới thay thế các việc làm tại các gói thầu đã kết thúc. Cụ thể:

- Triển khai an toàn, hiệu quả gói thầu DMS và cung cấp dịch vụ lắp đặt giàn giáo cho NSRP.
- Triển khai đảm bảo an toàn, chất lượng, gói thầu ESP tại Nhiệt Điện Long Phú I. Song song, bám sát, cập nhật thông tin từ Tổng thầu/ Chủ đầu tư về tiến độ cung cấp vật tư để có kế hoạch triển khai công việc tiếp theo.
- Triển khai gói thầu EPC Dự án mở rộng 03 Bồn tại Nhà máy Gò Dầu, Long Thành, Đồng Nai đảm bảo an toàn, chất lượng đúng tiến độ theo kế hoạch đã được phê duyệt.
- Triển khai đảm bảo an toàn, chất lượng, gói thầu thi công lắp đặt bể chứa - Phần cơ khí, Dự án Khu phát triển GAS & LNG và các loại hình phụ trợ lọc hóa dầu.
- Tiếp cận, tham gia chào thầu đối với các gói thầu khả quan như:
 - + Theo dõi và chào giá dịch vụ cho các dự án: Kho chứa xăng dầu PV Oil mở rộng; Dự án lắp dựng nhà máy đóng bánh gỗ cho Tatsumi.
 - + Công ty TH phối hợp với Ban CN, Tổng công ty tham gia chào thầu Dự án Mở rộng Nhà máy Vopak - Giai đoạn III, KCN Ông Kèo, Nhơn Trạch, Đồng Nai và nộp thầu ngày 14/12/2018.

Bên cạnh những thành quả trong năm, các hệ thống nhà xưởng, hạ tầng kỹ thuật đã được đầu tư đồng bộ tại Công ty TH vẫn chưa được phát huy lợi thế cũng như tiềm năng khai thác. Đây là vấn đề được Ban lãnh đạo Công ty trăn trở và quyết tâm thực hiện trong năm 2019.

Doanh thu dịch vụ Cơ khí dầu khí, công nghiệp trong năm 2018 đạt 305,93 tỷ đồng, bằng 101,30% so với kế hoạch năm và bằng 190,11% so với năm 2017.

3.3. Tàu dịch vụ:

Trong năm 2018, Tàu dịch vụ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của năm với việc tổ chức tiếp nhận thành công và tuyệt đối an toàn ngay cả trong thời tiết khắc nghiệt 21 chuyến tàu VLCC của Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn.

- Phối hợp với NSRP thực hiện công tác diễn tập ứng cứu sự cố tràn dầu tổng thể thành công tại khu vực Harbor và khu vực SPM, hoàn thành kế hoạch diễn tập trong năm 2018, 2 lần tại khu vực Cảng và 02 lần tại khu vực SPM.
- Hoàn thiện ký kết Hợp đồng đưa tàu đóng mới theo hành trình từ Vũng Tàu - Thanh Hóa, tính đến tháng 1/2019 đã hoàn thành đón thành công 02 tàu đóng mới

Big line handling (PTSC 07) & Small line handling (PTSC 08) an toàn, đúng tiến độ và chất lượng.

- Chuẩn bị sẵn sàng tiếp tục đón các tàu đóng mới của dự án, dự kiến tháng 04/2019 sẽ đón 02 tàu đóng mới Line and hose handling vessel (PTSC 11) và tàu Crew Speed Boat (PTSC 12).

- Đàm phán và Hoàn thiện Hợp đồng vận hành tàu đóng mới với Tổng công ty.

Doanh thu Tàu dịch vụ trong năm 2018 đạt 277,39 tỷ đồng, bằng 155,84% so với kế hoạch năm và bằng 135,81% so với năm 2017.

3.4. Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng (O&M):

Xác định dịch vụ O&M là dịch vụ mũi nhọn của Công ty TH nên ngay từ những ngày đầu năm 2018 Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo tập trung nguồn lực phát triển nhanh, chất lượng và đồng bộ dịch vụ này. Kết quả bước đầu đã được NSRP đánh giá cao về năng lực và chất lượng dịch vụ, đặc biệt dịch vụ đã góp phần lớn vào sự tăng trưởng của Công ty TH cũng như góp phần hoàn thành các chỉ tiêu lợi nhuận của năm.

Tiếp tục phát huy những thành công ban đầu, Ban lãnh đạo Công ty xác định nhanh chóng xây dựng được đội ngũ nòng cốt để phát triển mạnh dịch vụ O&M với mục tiêu trong vòng 3-5 năm tới dịch vụ này sẽ đóng góp 30-35% doanh thu cho Công ty TH, lợi nhuận đóng góp từ 30-40% và hướng tới xuất khẩu dịch vụ này ra khu vực và nước ngoài.

Song song các định hướng phát triển nêu trên, Công ty TH ưu tiên thực hiện tốt các Hợp đồng đã được giao thầu với các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Triển khai an toàn và hiệu quả các gói thầu bảo dưỡng SPM, sửa chữa Valve đã ký với NSRP, hoàn thành công tác kiểm định SPM hàng năm.

- Phối hợp với các đối tác nước ngoài, các đơn vị trong Tổng công ty tham gia chào thầu và thắng thầu một số gói thầu liên quan đến O&M cho NSRP bao gồm:

+ Tổ chức thực hiện xuất sắc việc vận chuyển, sửa chữa và lắp ráp trục Rotor của Tổ máy phát điện số 1; 2 nhà máy NSRP (được mang đi sửa chữa tại xưởng MES - Nhật).

+ Thực hiện dịch vụ bảo trì bảo dưỡng hàng năm cho máy đóng gói NSRP, đồng thời tiến hành gia hạn hợp đồng thêm 1 năm (13/11/2018-13/11/2019).

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả, chất lượng và an toàn cho các gói thầu Operation support, PP Handling. Tuy nhiên, việc Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn chậm tiến độ đã ảnh hưởng không nhỏ đến các dịch vụ tính theo khối lượng sản phẩm trong năm 2018.

- Hoàn thành đàm phán và cung cấp dịch vụ đại lý hàng hóa cho PIC cũng như dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho Nhà máy nói chung và cho OPEC nói riêng.

Doanh thu dịch vụ vận hành & bảo dưỡng trong năm 2018 đạt 266,88 tỷ đồng, bằng 119,74% so với kế hoạch năm và bằng 415,25% so với năm 2017.

3.5. Dịch vụ khác:

- Dịch vụ kinh doanh nhiên liệu (thực thanh thực chi) vẫn đang thực hiện.
- Doanh thu dịch vụ khác trong năm 2018 đạt 99,34 tỷ đồng, bằng 496,7% so với kế hoạch năm và bằng 411,34% so với năm 2017.

II. Công tác đầu tư:

Để thực hiện thành công các chỉ tiêu, kế hoạch được Tổng công ty giao trong năm 2018 và những năm tiếp theo, Công ty đang thực hiện bước chuẩn bị đầu tư các dự án/hạng mục sau:

1. Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

- Tiếp tục phối hợp với Tổng công ty và các Ban chuyên môn của Tập đoàn đề xuất phương án chuyển nhượng từng phần Dự án “Đầu tư khai thác cảng và dịch vụ dầu khí Tổng hợp tại Nghi Sơn, Thanh Hóa” theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc Tổng Công ty.

- Phối hợp Tư vấn Thẩm tra Hồ sơ Báo cáo Nghiên cứu khả thi trình Bộ GTVT thẩm định Dự án Bến nổi dài Cảng số 2-Cảng PTSC Thanh Hóa. Sau khi đã được Bộ Tài nguyên & Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án tại Quyết định số 1230/QĐ-BTNMT ngày 18/4/2018.

- Triển khai công tác nạo vét, rà quét và ra thông báo hàng hải, song song tổng hợp hồ sơ báo cáo Cục Quản lý XD&CLCT Bộ GTVT xác nhận nghiệm thu phục vụ công tác đề nghị Bộ GTVT nâng cấp chính thức khi hoàn thành phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và khai thác thí điểm theo tinh thần công văn số 1670/BGTVT-KCHT ngày 12/2/2018 của Bộ GTVT về việc thí điểm tàu có trọng tải đến 30.000 DWT giảm tải ra, vào Bến số 1 và 70.000 DWT giảm tải ra, vào Bến số 2-Cảng Nghi Sơn, Thanh Hóa.

2. Về công tác đầu tư phương tiện, thiết bị.

- Hoàn thành nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng các gàu ngoạm của gói thầu “Cung cấp 01 gàu ngoạm cơ học 20m³ và 02 gàu ngoạm tự động điều khiển từ xa 12m³ thuộc dự án “Đầu tư 01 cầu chân đế 30-40 tấn”;

- Hoàn thành, tổ chức nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng 01 xe ô tô 7 chỗ và 01 xe ô tô 29 chỗ.

III. Công tác khác:

- Thực hiện công tác sáng kiến, cải tiến toàn Tổng công ty, Công ty TH đã và đang nỗ lực phát huy công tác sáng kiến, cải tiến và đạt được nhiều thành tích đáng kể góp phần nâng cao hiệu quả, tiết kiệm chi phí trong công tác hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị, trong năm 2018 Công ty TH đã áp dụng hơn 119 sáng kiến, cải tiến vào thực tiễn với giá trị làm lợi khoảng hơn 5 tỷ đồng cho Công ty.

- Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ được kiểm tra thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong sản xuất kinh doanh dịch vụ. Các chất thải và rác công nghiệp, rác độc hại được quản lý và xử lý theo đúng quy định.

- Công tác đào tạo được đánh giá là công tác cấp thiết và cần phải chú trọng nhằm nhanh chóng nâng cao năng lực chuyên môn cho người lao động, đặc biệt là các công việc mới. Do đó trong năm 2018, Công ty TH đã thành lập trung tâm đào tạo với nhiều cấp độ đào tạo và chuyên môn khác nhau, trong đó tập trung đào tạo chuyên môn ngoại ngữ và chuyên môn O&M.

- Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2018 là 443 lao động. Trong năm 2018 toàn Công ty đã tổ chức đào tạo cho 995 lượt CBCNV tham dự theo kế hoạch và theo yêu cầu chuyên môn.

- Song song với việc tập trung cải thiện điều kiện làm việc, chăm lo đời sống cho CBCNV, Công ty đã thực hiện tốt công tác An sinh xã hội cho cộng đồng, đặc biệt là các đối tượng khó khăn, các địa phương nghèo, gặp thiên tai.

PHẦN II KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2019

❖ *Thuận lợi:*

- Năm 2019 Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn chính thức đi vào vận hành thương mại, là cơ hội để Công ty TH gia tăng giá trị cung cấp các dịch vụ cho Nhà máy trên cơ sở lợi thế các dịch vụ hiện đang cung cấp cho Nhà máy trong thời gian qua.

- Tổng công ty và các đơn vị thành viên đã trúng thầu các gói thầu lớn với các lĩnh vực mà Công ty TH có thể phối hợp tham gia.

❖ *Khó khăn:*

Bên cạnh những mặt thuận lợi, năm 2019 Công ty TH xác định vẫn sẽ còn gặp những khó khăn lớn như:

- Lĩnh vực căn cứ Cảng vẫn tiếp tục gặp khó khăn do cạnh tranh quyết liệt từ các đơn vị kinh doanh khai thác cảng trong khu vực;

- Doanh thu Tàu dịch vụ giảm do Tổng công ty thay đổi phương thức Hợp đồng, theo đó Công ty TH chỉ làm O&M nên sẽ ảnh hưởng lớn chỉ tiêu doanh thu/Lợi nhuận năm 2019.

- Dịch vụ Cơ khí gặp nhiều khó khăn do các gói thầu kết thúc trong khi các công việc mới đang ở dạng tiềm năng.

- NSRP cắt giảm ngân sách chi phí vận hành khoảng 30% không bao gồm dầu thô sẽ ảnh hưởng lớn đến các dịch vụ của Công ty TH, đặc biệt là các hợp đồng dịch vụ hết hạn trong năm 2019.

Trên cơ sở kết quả đạt được năm 2018, sau khi nhận định, đánh giá cơ hội và dự báo thị trường với những yếu tố thuận lợi nhất định, nhưng khó khăn thách thức cũng là rất lớn. Tập thể Ban lãnh đạo, CBCNV Công ty TH quyết tâm khắc phục những khó khăn hạn chế để đề ra các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 như sau:

I. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019:

1. Các chỉ tiêu tài chính năm 2019:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019
1	Doanh thu	Tỷ đồng	806,91
+	Dịch vụ căn cứ Cảng & Logistics	Tỷ đồng	235,5
+	Dịch vụ cơ khí dầu khí, công nghiệp	Tỷ đồng	130,0
+	Tàu dịch vụ	Tỷ đồng	85,0
+	Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng (O&M)	Tỷ đồng	284,41
+	Dịch vụ khác	Tỷ đồng	72,0
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40,00
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	38,00
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	9,12

2. Nhiệm vụ trọng tâm:

Một là: Duy trì triển khai tuyệt đối an toàn, chất lượng và hiệu quả các dự án đã được giao thầu cho Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn. Song song đó tiếp tục tiếp cận và chào thầu cung cấp các dịch vụ khác liên quan với mục tiêu tối đa hóa thị phần dịch vụ hỗ trợ vận hành cho nhà máy.

Hai là: Tập trung nghiên cứu thị trường cơ khí khu vực Khu kinh tế Nghi Sơn, tăng cường marketing chào thầu các dự án cơ khí trong khu vực với mục tiêu sử dụng hiệu quả tối đa hạ tầng, nhà xưởng/ bãi thi công đã được đầu tư đồng bộ.

Ba là: Tập trung phối hợp hiệu quả với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng công ty hoàn thiện thủ tục chuyển giao dự án KCN tàu thủy Nghi Sơn tiếp nhận từ Vinashin làm cơ sở triển khai đầu tư Bến nổi dài Bến số 2- Cảng PTSC Thanh Hóa nhằm nâng cao năng lực, năng lực cạnh tranh cho dịch vụ Căn cứ cảng & Logistics.

Bốn là: Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực có kỹ thuật cao, thu hút các chuyên gia về O&M, Thiết kế, thuyền trưởng, máy trưởng... từng bước chủ động thực hiện được các mảng công việc kỹ thuật cao hiện đang phải thuê ngoài.

Năm là: Không ngừng cải tiến, hợp lý hóa sản xuất và đẩy mạnh công tác kiểm soát nội bộ, triệt để tiết kiệm trong quản lý, giảm chi phí, nâng cao sức cạnh tranh, đặc biệt là thiết lập các quy trình quản lý dự án chặt chẽ, linh hoạt nhằm nâng cao hiệu quả các dự án.

3. Nhiệm vụ cụ thể cho từng lĩnh vực, dịch vụ:

Tập trung các nguồn lực đẩy mạnh và phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo cung cấp các dịch vụ có chất lượng cao, uy tín, chú trọng và tích cực thực hiện công tác marketing, hợp tác với các đơn vị có thế mạnh để tham gia dự thầu tạo việc làm cho năm 2019 và các năm tiếp theo, cụ thể nhiệm vụ cho từng lĩnh vực dịch vụ như sau:

❖ Dịch vụ căn cứ cảng & Logistics:

- Tiếp tục duy trì và giữ chân các khách hàng là những doanh nghiệp lớn như: Xi măng Công Thanh, Tôn Hoa Sen, dăm gỗ Sinh Lộc Phát, Thanh Hòa, ... đồng thời nghiên cứu mở rộng các dịch vụ mới đối với hàng Container và các dịch vụ, mặt hàng khác.

- Đẩy mạnh áp dụng các sáng kiến, cải tiến vào quá trình xếp dỡ hàng hóa để nâng cao năng suất lao động, chất lượng dịch vụ và tạo được lợi thế cạnh tranh trong điều kiện hạ tầng và thiết bị của đơn vị còn hạn chế.

- Tăng cường trao đổi thông tin, nâng cao công tác quản lý, điều hành, kịp thời đưa ra các giải pháp hỗ trợ cũng như sắp xếp nguồn lực tối ưu để nâng cao hiệu suất xếp dỡ, khai thác cầu bến, kho bãi.

- Phối hợp với Tập đoàn, Tổng công ty đẩy nhanh tiến độ hoàn thành chuyển giao dự án KCN tàu thủy Nghi Sơn tiếp nhận từ Vinashin để sớm có cơ sở pháp lý triển khai đầu tư Bến nổi dài Bến số 2 – Cảng PTSC Thanh Hóa.

- Phối hợp cùng khách hàng tập trung nghiên cứu các thị trường xuất/nhập khẩu các loại hàng hóa và các mặt hàng mới để có thể tham gia hoặc đưa ra các giải pháp toàn diện, hiệu quả cho khách hàng trong khu vực, tránh cạnh tranh đối đầu trong bối cảnh cạnh tranh thiếu lành mạnh như giai đoạn hiện nay.

- Tiếp tục gia tăng chất lượng và giá trị của dịch vụ Logistics đang thực hiện trong năm 2018 cũng như bám sát Chủ đầu tư, Nhà thầu chính Dự án Nhiệt điện Nghi Sơn 2 để tìm kiếm cung cấp dịch vụ Logistics cho Dự án.

❖ Dịch vụ cơ khí dầu khí, công nghiệp:

- Triển khai an toàn, chất lượng và hiệu quả các gói thầu đã ký đáp ứng với yêu cầu của chủ đầu tư/bên giao thầu.

- Xây dựng nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu công việc, đặc biệt từng bước làm chủ các dự án EPC.

- Tập trung nguồn lực nghiên cứu thị trường dịch vụ cơ khí trong khu vực Khu kinh tế Nghi Sơn, tiếp cận marketing và tham gia chào thầu các gói thầu liên quan đến các dự án đã và đang chuẩn bị đầu tư trong khu vực để tìm kiếm cơ hội việc làm cho người lao động tại các gói thầu đã kết thúc bàn giao.

- Nghiên cứu đầu tư máy móc, thiết bị nâng cao năng lực gia công, chế tạo đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cao của khách hàng, từng bước đưa hạ tầng nhà xưởng, bến bãi đã được đầu tư vào khai thác hiệu quả.

- Tiếp tục thống kê, xây dựng đơn giá, định mức, biện pháp tổ chức thi công hợp lý, khoa học nhằm tăng năng suất, giảm giá thành, rút ngắn thời gian thi công, và làm cẩm nang cho các dự án tiếp theo.

❖ **Tàu dịch vụ:**

- Tiếp tục duy trì triển khai thực hiện an toàn, chất lượng, hiệu quả gói tàu dịch vụ, đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư.

- Xây dựng các nguồn nhân sự, trang thiết bị sẵn sàng cho công việc chuyển giao tàu cũ, đón nhận tàu đóng mới. Đồng thời phối hợp với Tổng công ty, PTSC Marine để sử dụng tối đa nguồn nhân lực có nhiều kinh nghiệm, hiện đang đôi dư tại PTSC Marine.

❖ **Dịch vụ vận hành & bảo dưỡng:**

- Tiếp tục duy trì thực hiện tốt các Hợp đồng vận hành và bảo dưỡng đã được giao thầu đảm bảo an toàn, chất lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Tập trung vào công tác đào tạo và phát triển kỹ năng, chuyên môn cho cán bộ công nhân viên tham gia dịch vụ O&M cũng như có chính sách thu hút các chuyên gia về O&M, Thiết kế, thuyền trưởng... để từng bước thay thế các vị trí công việc hiện đang phải thuê ngoài.

- Triển khai an toàn, chất lượng và hiệu quả các gói thầu đã được giao thầu như: Operation Support; PP Handling; Ware house maintenance helper đáp ứng yêu cầu của NSRP.

- Tăng cường tìm kiếm đối tác quốc tế có năng lực và kinh nghiệm tham gia chào thầu các gói thầu cung cấp vật tư phục vụ bảo dưỡng thường xuyên, bảo dưỡng định kỳ cho Nhà máy.

❖ **Dịch vụ khác:**

- Tăng cường marketing, giữ vững giao diện với khách hàng, đặc biệt là Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn để tìm kiếm các cơ hội hợp tác, mở rộng các dịch vụ hỗ trợ vận hành nhà máy.

- Tập trung nghiên cứu, đánh giá thị trường xuất khẩu các loại hàng hóa có lượng cung tốt trong khu vực và các vùng lân cận để xem xét triển khai dịch vụ đại lý hàng hóa trong năm 2019.

- Duy trì và kiểm soát tốt về chất lượng cung cấp nhiên liệu cho gói Tàu dịch vụ.

II. Giải pháp thực hiện kế hoạch:

1. Công tác điều hành SXKD:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 279/CTr-DVKT ngày 23/3/2018 của Tổng Công ty về Chương trình hành động năm 2018 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam và Chương trình hành động số 371/CTr-DVKT ngày 28/3/2017 của Tổng công ty về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2016-2020 nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 22/7/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Chương trình hành động số

525/CTr-DKVN ngày 24/01/2017 của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2016-2020.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác tiết kiệm chống lãng phí và cắt giảm chi phí theo tinh thần chỉ đạo của Tập đoàn tại Nghị quyết số 2055/NQ-DKVN về việc thông qua chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2018 và chỉ đạo của Tổng công ty tại Chỉ thị số 100/CT-DVKT ngày 29/01/2018 về việc tăng cường, cắt giảm chi phí năm 2018.

- Rà soát và cải tiến thường xuyên, tăng cường áp dụng khoa học kỹ thuật vào các hoạt động SXKD nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng các loại hình dịch vụ khai thác cảng, tiết giảm chi phí và tăng năng suất lao động.

- Song song triển khai an toàn, chất lượng, hiệu quả các gói thầu cung cấp dịch vụ cho Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn, tiếp tục hợp tác, liên danh với các đơn vị có năng lực và kinh nghiệm chào thầu các gói thầu liên quan đến nhà máy trong giai đoạn nhà máy vận hành thương mại. Phân đấu chiếm tỷ trọng tối đa cung cấp các dịch vụ cho nhà máy trong giai đoạn này.

- Tiếp tục duy trì, cải tiến và áp dụng có hiệu quả hơn nữa Hệ thống quản lý chất lượng trong mọi hoạt động SXKD của đơn vị, đảm bảo từng bước đưa các loại hình dịch vụ đạt chuẩn quốc tế. Đây được đánh giá là yếu tố quan trọng để được khách hàng ghi nhận trong bối cảnh cạnh tranh về căn cứ cảng ngày càng khốc liệt và khó khăn.

- Tăng cường công tác marketing và mở rộng thị trường để tìm kiếm các nguồn hàng hóa có giá trị dịch vụ cao.

- Duy trì, giữ vững thị trường dịch vụ hiện có và tích cực mở rộng thị trường, bám sát các dự án đầu tư để triển khai chào thầu đối với tất cả các lĩnh vực có khả năng thực hiện, đồng thời hợp tác với Tổng công ty và các đơn vị có thế mạnh để tham gia dự thầu các gói thầu EPC.

- Tiếp tục tìm kiếm tối đa các cơ hội công việc trong khu kinh tế Nghi Sơn, đặc biệt tại NSRP trong giai đoạn vận hành thương mại.

- Tập trung phát triển năng lực thực sự, tận dụng các thế mạnh của Tổng công ty và các Đơn vị thành viên của Tổng công ty như thương hiệu, nguồn lực, kinh nghiệm, hệ thống quy trình... để nâng cao chất lượng dịch vụ, cung cấp các dịch vụ có tính phức tạp, hàm lượng chất xám cao.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công Bến nổi dài bến số 2-Cảng PTSC Thanh Hóa để nâng cao năng lực cạnh tranh cho PTSC Thanh Hóa.

2. Công tác đầu tư:

- Nhận định, đánh giá tình hình phát triển kinh tế khu vực và rà soát các hạng mục đầu tư đã được Tổng công ty phê duyệt để thực hiện đầu tư có trọng tâm, trọng điểm về hạ tầng và thiết bị cho lĩnh vực căn cứ Cảng và đem lại hiệu quả kinh tế.

- Đầu tư các thiết bị cho lĩnh vực cơ khí chế tạo và cơ khí bảo dưỡng để nâng cao năng lực, năng lực cạnh tranh tìm kiếm cơ hội việc làm phát huy hiệu quả hạ tầng, nhà xưởng đã được đầu tư đồng bộ.

- Tích cực phối hợp hiệu quả với Tập đoàn, Tổng công ty đẩy nhanh hoàn thiện các thủ tục chuyển giao dự án KCN tàu thủy Nghi Sơn tiếp nhận từ Vinashin để có cơ sở triển khai đầu tư và xây dựng bến nổi dài bến số 2-Cảng PTSC Thanh Hóa sớm đưa vào khai thác sử dụng nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho đơn vị.

3. Công tác tài chính:

- Chủ động cân đối nguồn vốn hiện có của đơn vị thông qua việc tăng cường công tác quản lý và thu hồi nợ phải thu hiệu quả, giảm thiểu tối đa các khoản nợ xấu, nợ phải thu khó đòi có thể phát sinh.

- Sử dụng nguồn vốn hiện có một cách chặt chẽ, sắp xếp nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư của đơn vị.

- Tăng cường công tác quản trị chi phí, trong đó tập trung vào công tác tính toán giá thành của từng phương án, dịch vụ cung ứng và cắt giảm các chi phí chưa cần thiết.

- Kiểm soát chặt chẽ tài chính dự án mà Công ty TH là nhà thầu, đảm bảo dự án được thực hiện có hiệu quả và đảm bảo chất lượng.

- Tiếp tục nghiên cứu và xây dựng kế hoạch tài chính hợp lý, hiệu quả, đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ SXKD thường xuyên và nguồn vốn đầu tư các dự án mang tính chất trọng tâm, trọng điểm trong năm kế hoạch.

- Phối hợp các Ban dự án xây dựng quy chế tài chính đặc thù đối với các dự án hoạt động xa địa bàn Công ty, tạo điều kiện thuận lợi, kịp thời cho các Ban dự án hoạt động nhưng vẫn đảm bảo nguyên tắc tài chính, đảm bảo kiểm soát tốt dòng tiền dự án.

4. Biện pháp quản lý & nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

- Tiếp tục kiện toàn và hoàn thiện công tác tổ chức của các phòng chức năng và các bộ phận sản xuất trực tiếp phù hợp với thực tiễn SXKD.

- Tiếp tục công tác rà soát và sắp xếp lại lao động, đẩy mạnh đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo kỹ năng mềm cho nhân viên thuộc bộ máy quản lý; Thực hiện việc đánh giá nhân viên và tiến tới xây dựng chiến lược quản trị nguồn nhân lực.

- Đào tạo nhân lực chuyên sâu về trình độ, ngoại ngữ đặc biệt là O&M.

5. Giải pháp về hoàn thiện hệ thống quản lý:

- Rà soát, hoàn thiện các quy trình quy chế về quản lý đối với Công ty Cổ phần, áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và DIS 45001:2017.

- Tăng cường ứng dụng các phần mềm quản lý vào các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tập trung triển khai hiệu quả kế hoạch xây dựng văn hóa doanh nghiệp, coi đây là một trong những giải pháp trọng tâm giúp xây dựng Công ty TH năng động, sáng tạo, chuyên nghiệp và phát triển bền vững, lâu dài.

- Phát huy cao nhất vai trò của các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Ban Nữ Công, Hội Cựu chiến binh trong tổ chức tuyên truyền để toàn thể CBCNV

nâng cao nhận thức và ý thức xây dựng văn hóa Công ty và tiếp tục thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

6. Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí và thi đua khen thưởng

- Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong mọi hoạt động SXKD của doanh nghiệp nhằm giảm tối đa các chi phí SXKD.

- Duy trì các phong trào thi đua, xây dựng và nhân rộng điển hình đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có truyền thống lao động sáng tạo, tiết kiệm, an toàn, làm nòng cốt cho phong trào thi đua; đăng ký thi đua, đặc biệt đăng ký các công trình hoàn thành trước thời hạn, đạt năng suất, chất lượng, an toàn và hiệu quả, đưa ra các hình thức khen thưởng kịp thời để động viên phong trào.

- Tăng cường công tác thi đua khen thưởng tạo động lực cho người lao động hăng say sản xuất và cống hiến cho đơn vị.

- Tiếp tục xây dựng chính sách đãi ngộ hợp lý để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc cho Công ty, đặc biệt là nguồn nhân lực cho các loại hình dịch vụ Logistics và dịch vụ cơ khí.

- Xây dựng các tiêu chí cụ thể nhằm khen thưởng cho các cá nhân tập thể có thành tích sáng kiến cải tiến kỹ thuật và chuyên môn nghiệp vụ theo đặc thù của từng đơn vị đảm bảo động viên kịp thời, thúc đẩy phong trào.

7. Các giải pháp khác:

- Thường xuyên phối kết hợp với chính quyền địa phương, các đơn vị lực lượng vũ trang, Hải quan, Biên phòng giữ vững an ninh quốc phòng, bảo vệ chủ quyền vùng biển, đảo của Tổ quốc trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, lưu lượng người, phương tiện, hàng hoá xuất nhập cảnh qua cửa khẩu cảng ngày càng tăng; các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh hoạt động “diễn biến hoà bình”, tình hình chủ quyền, an ninh vùng biển, đảo, trật tự an toàn xã hội, tệ nạn xã hội, thiên tai, dịch bệnh có thể diễn biến phức tạp, khó lường.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, thể thao, tạo không khí vui tươi, lành mạnh, phấn khởi trong công nhân lao động nhằm tạo động lực thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Tổng công ty;
- HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Các Phòng/đội/xưởng;
- Lưu VT, KHĐT.



Phạm Hùng Phương

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

PHẦN I
KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2018

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát của PTSC Thanh Hóa gồm có 03 thành viên, trong đó:

- Ông Nguyễn Quang Chánh - Trưởng Ban Kiểm soát;
- Ông Trần Xuân Tài - Thành viên Ban Kiểm soát;
- Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thành viên Ban Kiểm soát (bổ nhiệm ngày 12/03/2018).

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

+ Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

+ Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế quản lý của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam.

+ Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh; Báo cáo tài chính, phân tích, đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.

+ Phối hợp với Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại Công ty.

+ Tham gia kiểm tra công tác quản lý tại Công ty, giám sát việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra đối với đơn vị; xem xét, thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất, phạm vi và kết quả kiểm toán.

+ Định kỳ hàng quý tổng kết lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá việc tuân thủ Điều lệ Công ty; đánh giá việc chấp hành các Quy định của Pháp luật Nhà nước của Công ty. Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện liên tục, thông qua các hình thức giám sát nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của



Công ty để giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ.

- Ban Kiểm soát của Công ty đã thực hiện phân công nhiệm vụ cho các Thành viên Ban Kiểm soát và các Thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện các chức trách, nhiệm vụ theo phân công.

- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên và các quy định nội bộ của Công ty.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và đã thẩm định báo cáo kết quả SXKD năm 2018 của Công ty và tổng nhất đánh giá, kết quả cụ thể như sau:

Trong năm 2018, PTSC Thanh Hóa đã hoàn thành kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận trước thuế. Tổng doanh thu thực hiện năm 2018 đạt 1.125,10 tỷ đồng, đạt 127,22% kế hoạch năm và bằng 165,19% so với năm 2017; Lợi nhuận trước thuế 45,07 tỷ đồng, đạt 100,16% kế hoạch năm và bằng 109,46% so với năm 2017.

Một số chỉ tiêu chính về tình hình thực hiện kế hoạch năm 2018:

Đvt: tr. đồng

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2018	Thực hiện		Tỷ lệ % thực hiện so với	
			Năm 2018	Năm 2017	KH năm 2018	TH năm 2017
1	Vốn điều lệ	400.000	400.000	400.000	100,00%	100,00%
2	Tổng doanh thu	884.380	1.125.096	681.111	127,22%	165,19%
2.1	Doanh thu hoạt động SXKD	884.380	1.116.460	674.553	126,24%	165,51%
2.2	Doanh thu tài chính và thu nhập khác	-	8.636	6.558	-	131,69%
3	Lợi nhuận trước thuế	45.000	45.071	41.175	100,16%	109,46%
4	Lợi nhuận sau thuế	42.750	42.657	38.903	99,79%	109,65%
5	Nộp ngân sách nhà nước	8.780	19.971	22.490	227,46%	88,80%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	10,69%	10,66%	9,73%	99,78%	109,65%

- **Cơ cấu vốn góp tại thời điểm 31/12/2018:**

Đvt: tr. đồng

STT	Tên công ty	Cơ cấu vốn góp			
		PTSC	Các cổ đông khác	PVFC Capital	Tổng cộng
1	PTSC Thanh Hóa	218.773	6.227	175.000	400.000
	Tỷ lệ %	54,69%	1,56%	43,75%	100,00%

2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm phương tiện, thiết bị:

Trong năm 2018, PTSC Thanh Hóa đã đầu tư xây dựng, mua sắm phương tiện, thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

- Đầu tư 01 ô tô 7 chỗ Toyota Land cruise parado 2018 theo HĐ số 88-2018/HĐMB/TH-TYT, giá trị đầu tư 2.180.000.000 đồng.

- Đầu tư 01 oto 29 chỗ Huthaco Fuso Rosa theo HĐ số 92-2018/HĐMB/TH-THACO, giá trị đầu tư 1.081.818.182 đồng.

- Đầu tư 01 gầu ngoạm cơ học 20m³ và 02 gầu ngoạm tự động điều khiển từ xa 12m³ theo HĐ số 144/2017/TH-ĐM, giá trị đầu tư 2.213.181.818 đồng.

- Công trình Nhà sơn di động đã hoàn thiện với tổng giá trị đầu tư 1.936.423.417 đồng.

- Công trình nâng cấp bến 1,2 giá trị đầu tư đã thực hiện trong năm 2018 là 3.043.492.078 đồng, lũy kế từ khởi công đến cuối năm 2018 là 5.618.881.473 đồng.

- Công trình bến nổi dài bến số 2 giá trị đầu tư đã thực hiện trong năm 2018 là 452.602.211 đồng, lũy kế từ khởi công đến cuối năm 2018 là 719.799.018 đồng.

- Và các tài sản phục vụ sản xuất kinh doanh khác với tổng giá trị đầu tư 1.007.552.727 đồng.

Tổng giá trị thực hiện đầu tư trong năm 2018 của PTSC Thanh Hóa đạt 10.338 triệu đồng, trong đó, giá trị thực hiện đã hình thành tài sản cố định là 8.419 triệu đồng và số tiền đã giải ngân là 10.338 triệu đồng.

3. Công tác quản lý tài chính:

- Công ty thực hiện quản lý tài chính tuân thủ các quy định của Nhà nước;

- Cân đối được nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu đầu tư của Công ty trong năm 2018;

- Thực hiện theo dõi và quản lý dòng tiền riêng biệt cho từng Dự án.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh dịch vụ năm 2019:

Công ty đã đề ra những mục tiêu kinh tế chính cho kế hoạch năm 2019 cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
1	Vốn điều lệ	Tr. đồng	400.000

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	806.910
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	40.000
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	38.000
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	Tr. đồng	9,50%

III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018:

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2018 kết thúc 31/12/2018 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2018 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, theo Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Chuẩn mực kế toán Việt nam do Bộ Tài chính ban hành.

- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được thực hiện kiểm toán theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam đã thực hiện việc kiểm toán và chấp nhận toàn phần.

- Các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận trước thuế đều vượt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua và cao hơn so với cùng kỳ năm 2017.

- Các tỷ số về khả năng thanh toán: tại thời điểm 31/12/2018, khả năng thanh toán ngắn hạn là 1,47 lần, khả năng thanh toán nhanh là 1,42 lần, các tỷ số về khả năng thanh toán đều lớn hơn 1 cho thấy Công ty đã dần tự chủ được khả năng tài chính để thanh toán các khoản nợ ngắn hạn.

- Công nợ phải thu ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2018: 330,67 tỷ đồng, trong đó phải thu khách hàng là 224,32 tỷ đồng.

- Công nợ phải trả ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2018: 417,28 tỷ đồng, trong đó phải trả người bán là 178,58 tỷ đồng.

Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty là ổn định và đảm bảo được khả năng tự chủ tốt về tài chính.

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC:

Qua công tác kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ đúng pháp luật, thực hiện đúng Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018. Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành, triển khai thực hiện 22 văn bản, trong đó có 8 Nghị quyết/Quyết định liên quan đến các vấn đề sản xuất kinh doanh, công tác tiền lương,

đầu tư, các hợp đồng ký kết với Tổng công ty; Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty ban hành đã tuân thủ Nghị quyết, quyết định của Tổng công ty PTSC, Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp và được Ban Giám đốc Công ty triển khai và thực hiện theo đúng yêu cầu.

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty; Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

Ban Kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2018 để phối hợp. Ban kiểm soát xem xét kết quả kiểm tra, kiểm soát nội bộ, Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, xem xét ý kiến phản hồi của Ban lãnh đạo Công ty. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát đã được gửi đến Hội đồng quản trị Công ty trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Các báo cáo của Ban kiểm soát liên quan đến Công ty đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty trình Đại hội; Kính đề nghị Đại hội xem xét, thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty.

Năm 2019, để hoàn thành được kế hoạch năm được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kính đề nghị Công ty:

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ chi phí, dòng tiền thu và dòng tiền chi của Đơn vị; Tăng cường công tác quản lý nợ, đảm bảo việc thu hồi nợ đúng thời hạn đã quy định trong hợp đồng cung cấp dịch vụ.
- Hoàn thiện các thủ tục cần thiết để đảm bảo tính pháp lý về việc khai thác, sử dụng, cho thuê phần diện tích đất tại Khu vực KCN Tàu thủy Nghi Sơn và khai thác, sử dụng các máy móc, thiết bị từ Dự án KCN Tàu thủy Nghi Sơn thuộc Tập đoàn.

PHẦN II KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2019

- Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo Quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nhiệm vụ ĐHCĐ thường niên năm 2019 giao, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

+ Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2019. Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước. Giám sát công tác kiểm soát nội bộ của Công ty.

+ Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

+ Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2019. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty.

+ Phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc trong việc quản lý vốn Chủ sở hữu.

+ Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại Công ty.

- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và các quy định nội bộ của Công ty.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban kiểm soát năm 2019.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát;
- Lưu : VT, Thư ký HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỜNG BAN



Nguyễn Quang Chánh



Thanh Hoá, ngày 05 tháng 4 năm 2019

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CP CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ TỔNG HỢP PTSC THANH HÓA

Hôm nay, vào hồi 14h00 phút ngày 05/4/2019 tại xã Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa diễn ra Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa (sau đây hội tất là Đại hội).

Tham dự Đại hội có 25 cổ đông, đại diện cho 39.623.000 cổ phần chiếm 99,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết, Đại hội được tiến hành với các nội dung sau:

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành

Đại hội đã nghe ông Hoàng Sĩ Hiếu - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Đến thời điểm 14h00 ngày 05/4/2019, số lượng cổ đông/đại diện theo ủy quyền tham dự cuộc họp là 25 cổ đông, đại diện cho 39.623.000 cổ phần chiếm 99,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Căn cứ Điều 141 Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

II. Bầu Ban chủ tọa

Đại hội đã tiến hành Bầu Chủ tọa để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban chủ tọa gồm các thành viên sau đây:

- | | | |
|-------------------------|--------------------------|------------|
| 1. Ông Lê Văn Ngà | Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa |
| 2. Ông Phạm Hùng Phương | Thành viên HĐQT/Giám đốc | Thành viên |
| 3. Ông Nguyễn Khắc Dũng | Phó Giám đốc | Thành viên |

III. Bầu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu

Để giúp việc cho Ban chủ tọa và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban chủ tọa giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban thư ký và Ban kiểm phiếu, cụ thể như sau:

Ban thư ký gồm các thành viên sau đây:

- | | | |
|---------------------------|-----------------------|------------|
| 1. Ông Nguyễn Thanh Thuận | Phó trưởng phòng TCHC | Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Duyên | Tổ trưởng Logistics | Thành viên |

Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:

- | | | |
|------------------------|-----------------------|------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Mạnh | Phụ trách phòng TCKT | Trưởng ban |
| 2. Ông Lê Quang Khải | Phó trưởng phòng KHĐT | Thành viên |
| 3. Ông Hoàng Sĩ Hiếu | Phó phòng TCHC | Thành viên |

IV. Thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội

Sau khi nghe Ban chủ tọa công bố chương trình nghị sự và Quy chế tổ chức Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Đại hội và quy chế làm việc của Đại hội.

V. Hướng dẫn cách thức biểu quyết tại Đại hội

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Văn Mạnh - trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

VI. Nội dung chính của Đại hội

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát.

- Đại hội đã nghe ông Lê Văn Ngà – Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và trọng tâm hoạt động năm 2019;
- Đại hội đã nghe ông Phạm Hùng Phương - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018, kế hoạch kinh doanh năm 2019;
- Đại hội đã nghe ông Nguyễn Quang Chánh - Trưởng ban kiểm soát Công ty báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019;

2. Thảo luận và thông qua các Báo cáo, Tờ trình Đại hội.

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội cổ đông. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

3. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội.

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng phiếu biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

- **Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và trọng tâm hoạt động năm 2019:** Số cổ phần biểu quyết tán thành là 39.623.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- **Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch kinh doanh năm 2019:** Số cổ phần biểu quyết tán thành là 39.623.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- **Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Ban kiểm soát:** Số cổ phần biểu quyết tán thành là 39.623.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- **Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019:** Số cổ phần biểu quyết tán thành là 39.623.000 cổ phần,



chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- **Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch tài chính năm 2019:** Số cổ phần biểu quyết tán thành là 39.623.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- **Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty:** Số cổ phần biểu quyết tán thành là 39.623.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- **Thông qua về thù lao và chi phí hoạt động HĐQT, BKS năm 2019:** Số cổ phần biểu quyết tán thành là 39.623.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- **Bầu nhân sự Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:**

Nhân sự trúng cử thành viên Hội đồng quản trị

Ông Vũ Thanh Khiêm 39.623.000 Phiếu bầu

Nhân sự trúng cử thành viên Ban kiểm soát

Bà Bùi Thị Hoài Thu 39.623.000 Phiếu bầu

4. **Nội dung phát sinh ngoài chương trình nghị sự đã được thông qua.**

Không có.

VII. Biểu quyết thông qua biên bản và bế mạc Đại hội

1. Biên bản này được lập vào hồi 17h30 cùng ngày 05/4/2019 ngay sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa kết thúc chương trình nghị sự.

2. Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

3. Biên bản này được lập thành ba (03) bản, có giá trị pháp lý như nhau.

TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN

TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA

Nguyễn Thanh Thuận



LÊ VĂN NGÀ

